

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 18 /QĐ-HĐGSNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28/3/2019 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở, được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-TTHĐGSNN ngày 30/6/2020 của Thường trực Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ đề xuất của các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành về Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của 28 Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành năm 2020 (danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở năm 2020, Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Phó Chủ tịch HĐGSNN (để phối hợp);
- Các HĐGS ngành, liên ngành (để thực hiện);
- Các HĐGS cơ sở (để thực hiện);
- Lưu: VP.



GS. TS. Châu Văn Minh

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 18 /QĐ-HĐGSNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 24/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28/3/2019 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở, được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-TTHĐGSNN ngày 30/6/2020 của Thường trực Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ đề xuất của các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành về Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của 28 Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành năm 2020 (danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở năm 2020, Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Phó Chủ tịch HĐGSNN (để phối hợp);
- Các HĐGS ngành, liên ngành (để thực hiện);
- Các HĐGS cơ sở (để thực hiện);
- Lưu: VP.



GS. TS. Châu Văn Minh



Kèm theo Quyết định số 18 /2020/QĐ-HĐGSNN ngày 30 tháng 6 năm 2020

4. HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

a) Các chuyên ngành (Specialization):

- 4.1. Khoa học máy tính (Computer Science)
- 4.2. Kỹ thuật máy tính (Computer Engineering)
- 4.3. Hệ thống thông tin (Information Systems)
- 4.4. Công nghệ phần mềm (Software Engineering)
- 4.5. Truyền thông và mạng máy tính (Communication and Computer Networks)
- 4.6. Công nghệ thông tin (Information Technology)
- 4.7. An toàn thông tin (Information Security)

b) Danh mục tạp chí được tính điểm

Số TT	Tên tạp chí	Chỉ số ISSN	Loại	Cơ quan xuất bản	Điểm
1.	Các tạp chí khoa học quốc tế		Tạp chí	- SCI, SCIE có IF $\geq$ 2, scopus Q1, Q2 - SCI, SCIE có IF <2, scopus Q3, Q4	0 – 2,0 0 – 1,5
2.	Các tạp chí khoa học quốc tế khác, có chỉ số ISSN		Tạp chí	Do HĐGS ngành quyết định từng trường hợp cụ thể.	0 – 1,0 Online 0 – 0,75 Không online
3.	Báo cáo khoa học tại hội nghị khoa học quốc tế		Kỷ yếu	Đăng toàn văn trong kỷ yếu (Proceedings), có phản biện khoa học, có chỉ số ISBN	0 – 1,0
4.	Báo cáo khoa học tại hội nghị khoa học quốc gia		Kỷ yếu	Đăng toàn văn trong kỷ yếu (Proceedings), có phản biện khoa học, từ năm 2017 phải có chỉ số ISBN.	0 – 0,5
	Báo cáo khoa học tại hội nghị khoa học quốc gia Nghiên cứu cơ bản và Ứng dụng Công nghệ Thông tin (FAIR)			Đăng toàn văn trong kỷ yếu (Proceedings), có phản biện khoa học, từ năm 2017 phải có chỉ số ISBN.	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2019
5.	Tin học và Điều khiển học	1813–9663	Tạp chí	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	0 – 1,0 0 – 1,25 từ 2020

Kèm theo Quyết định số 18 /2020/QĐ-HĐGSNN ngày 30 tháng 6 năm 2020

6.	Journal on Electronics and Communications	1859–378X	Tạp chí	Hội Vô tuyến-điện tử Việt Nam	0 – 1,0 0 – 0,75 từ 2019
7.	Journal of Computer Science and Telecommunications Engineering	0866–8612	Tạp chí	Đại học Quốc gia HN	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2019
8.	Journal on Information Technologies & Communications (Research, Development and Application on Information & Communication Technology)	1859–3534	Tạp chí	Bộ Thông tin và Truyền thông	0 – 1,0 0 – 0,75 từ 2020
9.	Công nghệ Thông tin & Truyền thông (Chuyên san “Các công trình nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Công nghệ Thông tin và Truyền thông”)	1859–3526	Tạp chí	Bộ Thông tin và Truyền thông	0 – 1,0 0 – 0,5 từ 2020
10.	Khoa học và Kỹ thuật (Chuyên san CNTT-TT)	1859–0209	Tạp chí	Học viện Kỹ thuật Quân sự	0 – 0,5
11.	Khoa học Công nghệ Thông tin và Truyền thông	2525-2224	Tạp chí	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	0 – 0,5 từ 2020
12.	An toàn thông tin (Chuyên san Nghiên cứu KH&CN trong lĩnh vực an toàn thông tin)	2615-9570	Tạp chí	Ban Cơ yếu Chính phủ	0 – 0,5 từ 2020
13.	Acta Mathematica Vietnamica	0251–4184	Tạp chí	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	0 – 1,0 0 – 1,25 từ 2020
14.	Vietnam Journal of Mathematics	0866–7179	Tạp chí	Hội Toán học Việt Nam	0 – 1,0 0 – 1,25 từ 2020
15.	Ứng dụng Toán học	1859–4492	Tạp chí	Hội Toán học Việt Nam	0 – 0,5
16.	Khoa học và Công nghệ	0866–708X	Tạp chí	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	0 – 0,5 0 – 0,75 từ 2020
17.	Phát triển Khoa học và Công nghệ	1859–0128	Tạp chí	Đại học Quốc gia TP HCM	0 – 0,5
18.	Advances in Natural Sciences	0866–708X	Tạp chí	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	0 – 0,75 trước 2019

Kèm theo Quyết định số 18 /2020/QĐ-HĐGSNN ngày 30 tháng 6 năm 2020

19.	Khoa học và Công nghệ các trường ĐH kỹ thuật	2354–1083	Tạp chí	- Trường ĐHBK Hà Nội; - Trường ĐH Bách khoa – ĐH Quốc gia TP. HCM; - ĐH Đà Nẵng; - Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM; - Trường ĐH KTCN – Đại học Thái Nguyên; - HV Công nghệ BCVT.	0 – 0,5
20.	Tạp chí Khoa học của các cơ sở giáo dục đại học		Tạp chí	- Đại học Thái Nguyên - Đại học Huế - Đại học Đà Nẵng - Trường Đại học Cần Thơ - Trường ĐH Sư phạm HN - Trường ĐH Sư phạm TPHCM - Trường Đại học Vinh - Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự - Trường Đại học Đà Lạt	0 – 0,5

c) Sách (text book, monograph) của NXB: Elsevier, Springer-Nature, Wiley, Taylor & Francis, có chỉ số ISBN

